

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

*Bản tin Văn bản pháp luật mới số 36 có các nội dung đáng chú ý sau:*

- *Quy định về kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.*
- *Luật Dầu khí.*
- *Sửa đổi, bổ sung một số điều của 9 luật về quân sự, quốc phòng.*
- *Văn bản dự thảo: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đo lường.*
- *Giải đáp pháp luật: Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động đối với người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.*

## VĂN BẢN CỦA ĐẢNG

### QUY ĐỊNH VỀ KỶ LUẬT TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN VI PHẠM

[Quy định số 212-QĐ/TW](#) được Bộ Chính trị ban hành ngày 17/8/2026, thay thế Quy định số 69-QĐ/TW năm 2022 và Quy định số 264-QĐ/TW năm 2025, quy định nội dung vi phạm và hình thức kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật. Văn bản gồm 4 chương, 60 điều, áp dụng đối với tổ chức đảng (gồm cả tổ chức đảng đã hết nhiệm kỳ hoạt động, đã giải thể, kết thúc hoạt động, thay đổi do chuyển giao, chia tách, sáp nhập, hợp nhất) và đảng viên (gồm cả đảng viên bị tuyên bố mất tích, đảng viên đã qua đời nhưng có vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, đảng viên ở nước ngoài).

Mọi tổ chức đảng, đảng viên đều bình đẳng trước kỷ luật của Đảng; việc xử lý phải công minh, kịp thời, đúng quy trình, thẩm quyền và gắn với giáo dục, khắc phục sai phạm. Một hành vi chỉ bị kỷ luật một lần; nếu có nhiều hành vi thì xử lý gộp bằng hình thức cao nhất. Quyết định kỷ luật (trừ khai trừ hoặc giải tán) sẽ hết hiệu lực sau 12 tháng nếu không tái phạm. Văn bản cũng quy định các trường hợp chưa xem xét kỷ luật hoặc được miễn kỷ luật, như đảng viên nữ đang mang thai/nuôi con nhỏ, người đang điều trị bệnh hiểm nghèo, đã qua đời, hoặc vi phạm khi thực hiện chủ trương đổi mới, sáng tạo được cho phép.

Về thời hiệu kỷ luật, mức khiển trách có thời hiệu 5 năm, mức cảnh

cáo hoặc cách chức là 10 năm; riêng các vi phạm về chính trị nội bộ, quốc phòng - an ninh - đối ngoại xâm hại lợi ích quốc gia, hoặc phải xử lý ở mức khai trừ/giải tán thì không áp dụng thời hiệu. Quy định cũng liệt kê các tình tiết giảm nhẹ (chủ động báo cáo, khắc phục hậu quả...) và tình tiết tăng nặng (che giấu, trả thù người tố cáo, tái phạm có hệ thống...).

Hình thức kỷ luật đối với tổ chức đảng là khiển trách, cảnh cáo, giải tán; đối với đảng viên chính thức là khiển trách, cảnh cáo, cách chức (nếu có chức vụ), khai trừ; đảng viên dự bị chỉ áp dụng khiển trách hoặc cảnh cáo.

Các nhóm vi phạm của tổ chức đảng gồm vi phạm chủ trương, quy định của Đảng, công tác cán bộ, bầu cử, quản lý tài chính - ngân sách - tài sản, tiếp thu ý kiến nhân dân, công tác kiểm tra - giám sát - thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, quốc phòng - an ninh - đối ngoại, phòng, chống tội phạm, đầu tư xây dựng, đất đai, giáo dục - y tế - văn hóa, an sinh xã hội, và khoa học công nghệ - chuyển đổi số.

Các vi phạm của cá nhân đảng viên được quy định theo cùng các lĩnh vực tương tự nhưng chi tiết và mở rộng hơn, bổ sung thêm các nhóm như vi phạm quan điểm chính trị và chính trị nội bộ, phát ngôn - tuyên truyền, quan hệ với nước ngoài, sử dụng văn bằng, chứng chỉ, đạo đức - nếp sống, hôn nhân, gia

đình, phòng, chống bạo lực gia đình, tín ngưỡng - tôn giáo, tệ nạn xã hội và tập trung đông người gây mất an ninh trật tự. Mỗi điều đều phân theo ba mức độ hậu quả (ít nghiêm trọng, nghiêm trọng, rất nghiêm trọng)

tương ứng với ba mức kỷ luật tăng dần.

Quy định có hiệu lực kể từ ngày 17/8/2026.

## VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI

### LUẬT DẦU KHÍ

[Luật Dầu khí](#) được Quốc hội khóa XVI thông qua ngày 23/8/2026 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2027.

Luật gồm 12 chương, 62 điều, quy định điều tra cơ bản về dầu khí và hoạt động dầu khí trên đất liền, hải đảo và vùng biển Việt Nam.

Luật cũng quy định nguyên tắc áp dụng pháp luật (kể cả pháp luật nước ngoài và thông lệ công nghiệp dầu khí quốc tế trong một số trường hợp), chính sách của Nhà nước, yêu cầu về an toàn và các hành vi bị nghiêm cấm.

Trình tự triển khai một dự án dầu khí từ điều tra cơ bản, lựa chọn nhà thầu qua đấu thầu, đến nội dung, thời hạn, diện tích, chuyển nhượng quyền lợi tham gia và giải quyết tranh chấp trong hợp đồng dầu khí. Luật quy định chi tiết các bước thực hiện dự án từ chương trình tìm kiếm thăm dò, báo cáo trữ lượng, kế hoạch đại cương/khai thác sớm/phát triển mỏ, cho đến việc đốt/xả khí và thu dọn công trình dầu khí khi kết thúc khai thác, kèm theo quỹ bảo đảm nghĩa vụ thu dọn công trình.

Nội dung của Luật cũng bao gồm các chính sách ưu đãi đầu tư, đặc

biệt với mỏ dầu khí cận biên (mỏ có hiệu quả đầu tư thấp) và các dự án nhằm nâng cao hệ số thu hồi dầu khí, cũng như cơ chế khai thác tận thu mỏ/cụm mỏ/lô dầu khí đã hết hợp đồng. Cùng với đó, Luật quy định chi tiết về hoạt động thu giữ và lưu trữ carbon (CCS) gắn với hoạt động dầu khí, phát triển công trình năng lượng ngoài khơi (điện gió, điện mặt trời...) gắn với hoạt động dầu khí, và dịch vụ kỹ thuật dầu khí công nghệ cao.

Luật quy định quyền, nghĩa vụ cụ thể của nhà thầu và của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, cơ quan thay mặt nước chủ nhà ký kết, quản lý, giám sát hợp đồng dầu khí và tổ chức khai thác tận thu.

Các hợp đồng, giấy chứng nhận đầu tư, đề án đã được cấp/phê duyệt trước ngày Luật mới có hiệu lực vẫn tiếp tục được thực hiện theo nội dung đã ký/duyet.

### SỬA ĐỔI, BỔ SUNG 9 LUẬT VỀ QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG

[Luật số 14/2026/QH16](#) sửa đổi, bổ sung một số điều của 9 luật về quân sự, quốc phòng, được Quốc hội khóa XVI thông qua ngày 23/8/2026, có hiệu lực từ 01/9/2026.

Luật sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 9 Luật Quốc phòng theo hướng làm rõ khái niệm khu vực phòng thủ, xác định đây là bộ phận hợp thành phòng thủ quân khu, gồm các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ, quân sự, an ninh, đối ngoại, tổ chức theo cấp tỉnh, cấp xã và lấy xây dựng cấp xã làm nền tảng bảo vệ địa phương.

Đối với Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Luật điều chỉnh một số chức vụ tương đương cấp bậc quân hàm (như Chỉ huy trưởng, Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh; Chỉ huy trưởng, Chính trị viên Ban chỉ huy quân sự cấp xã), đồng thời quy định lại hạn tuổi cao nhất của sĩ quan dự bị theo từng cấp bậc và bổ sung quy định về việc thăng cấp bậc quân hàm tương xứng với chức vụ đảm nhiệm của sĩ quan dự bị.

Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng được sửa đổi về việc giải ngạch quân nhân chuyên nghiệp dự bị (thẩm quyền quyết định thuộc Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh) và bổ sung điều kiện nghỉ hưu khi hết tuổi phục vụ cao nhất và có đủ 20 năm đóng bảo hiểm xã hội trở lên.

Về Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật làm rõ khái niệm hành vi trốn tránh nghĩa vụ quân sự và gian dối trong đăng ký, sơ tuyển, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự; quy định thẩm quyền giải ngạch dự bị thuộc Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã; điều chỉnh trách nhiệm tổ chức giao nhận quân, xuất ngũ về cho Ủy

ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh; đồng thời quy định chế độ chính sách (lương, phụ cấp, tiền tàu xe, ăn ở) cho công dân trong thời gian đăng ký, sơ tuyển, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

Đối với Luật Biên phòng Việt Nam, Luật bổ sung nội dung xây dựng khu vực phòng thủ cấp tỉnh, cấp xã biên giới gắn với phòng thủ dân sự vào nhiệm vụ xây dựng nền biên phòng toàn dân.

Luật Phòng không nhân dân được sửa đổi ở nhiều nội dung: điều chỉnh cơ cấu lực lượng phòng không cấp tỉnh và cấp xã; giao Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý lực lượng rộng rãi cư trú tại địa phương; gắn xây dựng công trình phòng không nhân dân với thế trận phòng thủ cấp tỉnh, cấp xã; điều chỉnh thẩm quyền cấp phép xuất nhập khẩu tàu bay không người lái và quy định lại thẩm quyền đình chỉ bay, ra lệnh chế áp, tạm giữ tàu bay không người lái cho Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Chỉ huy đơn vị Bộ đội Biên phòng, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh cùng các Tư lệnh liên quan.

Về Luật Lực lượng dự bị động viên, Luật giao trách nhiệm lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã cùng các cơ quan quân sự liên quan; quy định việc đăng ký quân nhân dự bị thuộc trách nhiệm của Ban chỉ huy quân sự cấp xã hoặc cơ quan, tổ chức; tổ chức sinh hoạt cho quân nhân dự bị; và quy định trình tự thông báo quyết định,

lệnh huy động, gọi nhập ngũ qua các cấp từ tỉnh đến xã.

Luật Phòng thủ dân sự được sửa đổi để xác định Ban chỉ huy phòng thủ dân sự được thành lập ở cấp xã và cấp tỉnh, có chức năng tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp, với cơ quan quân sự các cấp làm cơ quan thường trực.

Luật Dân quân tự vệ được sửa đổi quy định về vị trí, chức năng của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; bổ sung nhiệm vụ của Thôn đội trưởng.

## **MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT CỦA LUẬT PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ**

Ngày 24/8/2026, Quốc hội thông qua [Luật Phát triển đô thị](#), trong đó xác lập cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội nhằm thúc đẩy phát triển đô thị đặc biệt. Luật quy định cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển thành phố là đô thị loại đặc biệt, thành phố khác và khu kinh tế đặc biệt. Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố khác là đô thị đặc biệt (sau đây gọi là Thành phố) được áp dụng cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển đô thị đặc biệt quy định tại Luật này.

Luật phân định rõ thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố (HĐNDTP). Thành phố được trao thẩm quyền lớn hơn trong tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức, tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập và xây dựng chính sách thu nhập. Chính quyền Thành phố cũng được ban hành văn bản quy phạm pháp luật để đơn giản hóa thủ tục hành chính, áp dụng biện pháp đặc thù phù hợp với yêu cầu phát triển và được quyết

định thí điểm cơ chế, chính sách mới khác với luật, nghị quyết của Quốc hội hoặc đối với những vấn đề chưa được pháp luật quy định để áp dụng tại Thành phố với thời gian thí điểm tối đa 5 năm.

Trong lĩnh vực quy hoạch và phát triển đô thị, Thành phố chỉ lập một Quy hoạch tổng thể Thành phố. Việc quản lý không gian ngầm, không gian tầm thấp, tầm cao phải gắn với quy hoạch, bảo đảm an toàn, quốc phòng, an ninh, cảnh quan và kết nối hạ tầng. Hoạt động xây dựng, cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị và phát triển nhà ở phải đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, bảo vệ di sản, không gian xanh và mặt nước, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và doanh nghiệp. Luật ưu tiên bố trí tái định cư tại chỗ; nâng cao tiện ích đô thị, cải thiện môi trường sống, sinh kế cho dân cư ở khu vực cải tạo, chỉnh trang.

Phát triển đô thị theo định hướng giao thông công cộng (TOD), điểm kết nối đường sắt làm trọng tâm. HĐNDTP quy định về chính sách phát triển đô thị trong khu vực TOD; chỉ tiêu sử dụng đất, chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch, yêu cầu về tổ chức không gian trong khu vực TOD... hạn chế phương tiện cá nhân và phát triển vùng phát thải thấp.

Đối với phát triển kinh tế, Luật quy định cơ chế phát triển doanh nghiệp nhà nước, đầu tư vốn nhà nước, doanh nghiệp đường sắt địa phương, kinh tế biển, khu cảng mở... Khu đô thị lấn biển được khuyến khích phát triển nhưng phải

phù hợp quy hoạch, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biển đảo.

Trong liên kết, phát triển vùng, Thành phố là hạt nhân, đô thị trung tâm trong vùng đô thị đặc biệt, thực hiện liên kết, phát triển vùng đô thị đặc biệt với các địa phương trong vùng kinh tế - xã hội có liên quan,

phù hợp với vai trò là trung tâm, cực tăng trưởng của vùng; ưu tiên nguồn lực về giao thông, hạ tầng, môi trường, cấp nước, thoát nước và các công trình phục vụ lợi ích chung.

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/10/2026.

## VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### DOANH NGHIỆP ĐỔI TÊN ĐƯỢC TIẾP TỤC SỬ DỤNG NHÃN, BAO BÌ IN TÊN CŨ TRONG 12 THÁNG

Đây là quy định của [Nghị quyết số 39/2026/NQ-CP](#) ngày 25/8/2026 của Chính phủ.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký ban hành, quy định cơ chế chuyển tiếp về việc tiếp tục sử dụng nhãn hàng hóa, bao bì thương phẩm của hàng hóa gắn nhãn hàng hóa đã in, đã sản xuất mang tên cũ của doanh nghiệp (DN) để ghi nhãn, đóng gói và lưu thông hàng hóa; áp dụng đối với trường hợp DN thay đổi tên nhưng không làm chấm dứt tồn tại pháp nhân, không làm thay đổi quyền, nghĩa vụ, mã số DN và chủ thể chịu trách nhiệm về hàng hóa.

Theo Nghị quyết, DN thay đổi tên được tiếp tục sử dụng nhãn, bao bì đã in tên cũ để ghi nhãn, đóng gói hàng hóa trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCNĐKDN) ghi nhận tên mới. Hàng hóa được ghi nhãn, đóng gói bằng nhãn, bao bì đã in tên cũ trong

thời hạn này được tiếp tục lưu thông đến hết hạn sử dụng của hàng hóa.

Nhãn, bao bì đã in tên cũ được tiếp tục sử dụng khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: Được in, sản xuất trước ngày DN được cấp GCNĐKDN ghi nhận tên mới; DN lưu giữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu để chứng minh thời điểm in, sản xuất nhãn, bao bì; số lượng nhãn, bao bì tồn kho; tính liên tục của pháp nhân và chủ thể chịu trách nhiệm về hàng hóa; bảo đảm truy xuất được nguồn gốc hàng hóa; việc tiếp tục sử dụng không làm sai lệch các thông tin bắt buộc khác trên nhãn, không gây nhầm lẫn về chủ thể chịu trách nhiệm, nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng, an toàn của hàng hóa.

Thông tin về tên mới của DN phải được công khai và có thể tra cứu thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký DN, trang thông tin điện tử của DN (nếu có), phương tiện thông tin đại chúng hoặc phương thức phù hợp khác.

Cơ chế chuyển tiếp quy định tại Nghị quyết này không áp dụng đối với nhãn, bao bì được đặt in, sản xuất mới mang tên cũ kể từ ngày

DN được cấp GCNĐKDN ghi nhận tên mới. Việc áp dụng cơ chế chuyển tiếp không làm thay đổi quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý của DN đối với hàng hóa; không miễn trừ việc tuân thủ các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và pháp luật chuyên ngành có liên quan.

## **MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG MẬT MÃ DÂN SỰ**

Ngày 01/9/2026, Chính phủ ban hành [Nghị định 341/2026/NĐ-CP](#) quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật An ninh mạng về hoạt động mật mã dân sự (MMDS).

Theo Nghị định, sản phẩm MMDS là sản phẩm phần cứng, phần mềm, tài liệu, trang thiết bị kỹ thuật và nghiệp vụ mật mã để bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước. Dịch vụ MMDS gồm dịch vụ bảo vệ thông tin sử dụng sản phẩm MMDS; đánh giá sản phẩm MMDS; tư vấn bảo mật, an ninh mạng sử dụng sản phẩm MMDS.

Doanh nghiệp phải có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ MMDS khi kinh doanh sản phẩm, dịch vụ MMDS thuộc Danh mục sản phẩm, dịch vụ MMDS tại Phụ lục I kèm theo Nghị định này. Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ MMDS có thời hạn 10 năm. Bộ Công an cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng đối với sản phẩm lưỡng dụng có tính năng MMDS và tính năng an ninh mạng.

Khi xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm MMDS thuộc Danh mục sản phẩm MMDS xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép tại Phụ lục II kèm theo Nghị định này, doanh nghiệp phải có Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm MMDS do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp. Giấy phép này có thời hạn 03 năm.

Bộ Công an cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm an ninh mạng đối với sản phẩm lưỡng dụng có tính năng MMDS và tính năng an ninh mạng.

Các sản phẩm lưỡng dụng có tính năng MMDS phải đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về MMDS. Doanh nghiệp được cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm MMDS khi đáp ứng đủ các điều kiện sau: Có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ MMDS; sản phẩm MMDS nhập khẩu phải được chứng nhận, công bố hợp quy; đối tượng và mục đích sử dụng sản phẩm MMDS không gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội.

## **TẠO ĐIỀU KIỆN ĐỂ NGƯỜI KHUYẾT TẬT, NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ THỰC HIỆN QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN**

Ngày 26/8/2026, Chính phủ ban hành [Nghị định số 337/2026/NĐ-CP](#) quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin, trong đó có các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó

khẩn thực hiện quyền tiếp cận thông tin.

Đối với người khuyết tật, các cơ quan, đơn vị cần căn cứ điều kiện thực tế để trang bị, sử dụng công nghệ, thiết bị hỗ trợ phù hợp với từng dạng tật và tạo điều kiện để người khuyết tật sử dụng thiết bị, phương tiện kỹ thuật của cá nhân khi tiếp cận thông tin. Đồng thời, bố trí người hướng dẫn, giải thích, hỗ trợ người khuyết tật điền Phiếu, ký Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin hoặc khó khăn trong việc tiếp cận thông tin; đa dạng hóa hình thức cung cấp thông tin phù hợp với khả năng tiếp cận của người khuyết tật và điều kiện thực tế; lồng ghép kiến thức, kinh nghiệm cung cấp thông tin cho người khuyết tật vào chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho đầu mối cung cấp thông tin của cơ quan, đơn vị.

Đối với người dân tộc thiểu số, người sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, cơ quan, đơn vị cần áp dụng hình thức cung cấp thông tin phù hợp với từng đối tượng và điều kiện tại từng vùng thông qua cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh thông tin, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị, hệ thống phát thanh, truyền hình, trong đó có chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc và hệ thống thông tin cơ sở; xây dựng tài liệu chuyên đề, tờ rơi, tờ gấp, ấn phẩm, video bằng tiếng dân tộc hoặc bằng hình ảnh trực quan, dễ

hiểu. Đồng thời, tổ chức sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt cộng đồng; phát huy vai trò của già làng, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố và người có uy tín trong việc tuyên truyền, công khai thông tin; lồng ghép hoạt động cung cấp thông tin trong các sự kiện văn hóa, chính trị, xã hội, hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và truyền thông chính sách; tăng thời lượng truyền, phát đối với các thông tin liên quan trực tiếp đến cơ chế, chính sách của người dân.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2026.

## **HOẠT ĐỘNG MUA BÁN HÀNG HÓA CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**

[Nghị định 342/2026/NĐ-CP](#) được Chính phủ ban hành ngày 03/9/2026, có hiệu lực từ ngày 18/10/2026, quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Nghị định áp dụng cho nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối (bán buôn, bán lẻ) và các hoạt động liên quan trực tiếp như dịch vụ giám định thương mại, logistics, cho thuê hàng hóa, xúc tiến thương mại, trung gian thương mại, vận hành nền tảng thương mại điện tử và tổ chức đấu thầu hàng hóa, dịch vụ.

Nghị định cũng định nghĩa rõ các loại hình cơ sở bán lẻ gồm cửa hàng tiện lợi (dưới 300 m<sup>2</sup>), siêu thị mini (dưới 500 m<sup>2</sup>), siêu thị (trên 500 m<sup>2</sup>) và trung tâm thương mại.

Có hai loại giấy phép được đề cập trong Nghị định. Giấy phép kinh doanh do UBND cấp tỉnh nơi đặt trụ sở chính cấp, cho phép thực hiện các hoạt động như phân phối bán lẻ, nhập khẩu, phân phối bán buôn một số hàng hóa đặc thù, logistics, cho thuê hàng hóa, xúc tiến thương mại... Giấy phép lập cơ sở bán lẻ do UBND cấp tỉnh nơi đặt cơ sở bán lẻ cấp. Nghị định quy định chi tiết hồ sơ, trình tự, thời hạn giải quyết cho việc cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn hai loại giấy phép, với các mốc thời gian cụ thể.

Đối với các trường hợp liên quan đến an ninh quốc gia (như mở nhiều cơ sở bán lẻ quy mô lớn, nhà đầu tư từ quốc gia không có cam kết mở cửa thị trường, hoặc chi phối nền tảng thương mại điện tử lớn), cơ quan cấp phép phải lấy ý kiến của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trước khi quyết định.

Nghị định quy định các trường hợp tạm ngừng kinh doanh (tối đa 12 tháng), chấm dứt hoạt động và thu hồi giấy phép khi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đầu tư bị thu hồi, hồ sơ có thông tin giả mạo, không báo cáo định kỳ trong 24 tháng liên tiếp, hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính 3 lần trong 12 tháng.

## VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

[Thông tư số 47/2026/TT-BCT](#) của Bộ Công Thương ban hành ngày 03/9/2026, quy định chi tiết về hồ sơ đề nghị thành lập Sở Giao dịch hàng hóa, chế độ báo cáo và kết nối dữ liệu trong hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa.

Thông tư này quy định chi tiết khoản 4 Điều 6 và khoản 2 Điều 17 Nghị định số 302/2026/NĐ-CP, áp dụng với Sở Giao dịch hàng hóa, Trung tâm thanh toán bù trừ, thành viên của Sở Giao dịch hàng hóa và các tổ chức, cá nhân liên quan.

Theo Thông tư, doanh nghiệp đề nghị thành lập Sở Giao dịch hàng hóa phải lập Báo cáo mô tả hệ thống

công nghệ thông tin, trong đó thể hiện mô hình tổng thể hệ thống, các phân hệ nghiệp vụ chính, phương án kết nối và chia sẻ dữ liệu, phương án bảo đảm an ninh mạng và phương án lưu trữ, sao lưu, khôi phục dữ liệu khi có sự cố. Đồng thời, doanh nghiệp phải xây dựng Đề án làm rõ mô hình tổ chức, cơ cấu quản trị, phương án vận hành, phối hợp với Trung tâm thanh toán bù trừ, và đặc biệt là lộ trình, giải pháp phát triển thị trường và thúc đẩy niêm yết hàng hóa sản xuất tại Việt Nam trong 5 năm kể từ ngày được cấp phép.

Sở Giao dịch hàng hóa và Trung tâm thanh toán bù trừ có trách nhiệm kết nối dữ liệu với Bộ Công Thương thông qua Nền tảng quản lý thương mại và thị trường, bảo đảm dữ liệu

đầy đủ, chính xác, kịp thời. Thông tư quy định cụ thể tần suất cung cấp dữ liệu theo từng loại: dữ liệu về lệnh giao dịch, giá, khối lượng, ký quỹ được cung cấp theo thời gian thực; dữ liệu tổng hợp được cung cấp sau khi kết thúc phiên giao dịch; dữ liệu về giao nhận hàng hóa cung cấp sau khi có kết quả; và dữ liệu về thành viên, hàng hóa niêm yết cung cấp khi có phát sinh hoặc thay đổi.

Chế độ báo cáo được quy định tại Chương IV của Thông tư. Cụ thể, báo cáo được gửi qua nền tảng quản lý thương mại và thị trường, gồm báo cáo định kỳ (tuần, tháng, quý, 06 tháng, năm) và báo cáo đột xuất khi xảy ra sự cố kỹ thuật, biến động bất thường của thị trường, phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật, hoặc nguy cơ mất ổn định thị trường ảnh hưởng đến an ninh kinh tế - tài chính.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 15/9/2026.

#### **QUY ĐỊNH MỚI VỀ THANH TOÁN KINH DOANH CHUYỂN KHẨU HÀNG HÓA**

[Thông tư số 43/2026/TT-NHNN](#) hướng dẫn hoạt động thanh toán và chuyển tiền liên quan đến kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) ban hành ngày 27/8/2026.

Thanh toán và chuyển tiền liên quan đến kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa được thực hiện trên cơ sở hai giao dịch thanh toán và chuyển tiền riêng biệt cho hai hợp đồng mua hàng hóa và hợp đồng bán hàng hóa do thương nhân ký với thương nhân nước ngoài, gồm giao dịch chuyển tiền thanh toán cho hợp đồng mua

hàng hóa và giao dịch nhận tiền từ hợp đồng bán hàng hóa.

Giao dịch chuyển tiền thanh toán có thể được thực hiện trước hoặc sau giao dịch nhận tiền. Mọi hoạt động thanh toán và chuyển tiền liên quan đến kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa phải thực hiện thông qua ngân hàng được phép. Thương nhân chỉ được thanh toán và chuyển tiền trong cùng một giao dịch kinh doanh chuyển khẩu theo hợp đồng mua hàng hóa và hợp đồng bán chính hàng hóa đó tại cùng một ngân hàng được phép. Trường hợp ngân hàng được phép đó không được thực hiện thanh toán, chuyển tiền quốc tế theo quy định của pháp luật thì thương nhân được thanh toán và chuyển tiền trong cùng một giao dịch kinh doanh chuyển khẩu tại một ngân hàng được phép khác.

Thương nhân được sử dụng ngoại tệ trên tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của thương nhân đó hoặc ngoại tệ mua của ngân hàng được phép để chuyển ra nước ngoài thanh toán cho các hợp đồng mua hàng hóa. Thương nhân có trách nhiệm xuất trình các loại giấy tờ, chứng từ theo quy định của ngân hàng được phép khi mua ngoại tệ, thanh toán và chuyển tiền liên quan đến kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa; cung cấp thông tin nguồn tiền nhận về từ hợp đồng bán hàng hóa để ngân hàng được phép thống kê, theo dõi số liệu chuyển tiền ra và nhận tiền về trong cùng một giao dịch kinh doanh chuyển khẩu; không được sử dụng bộ hồ sơ chứng từ của một giao dịch kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa để

mua ngoại tệ, thanh toán và chuyển tiền tại nhiều ngân hàng được phép.

Ngân hàng được phép phải xây dựng quy định nội bộ về việc kiểm tra đồng thời cả hợp đồng mua và hợp đồng bán hàng hóa trong cùng một giao dịch kinh doanh chuyển khẩu khi thực hiện chuyển tiền ra nước ngoài; giám sát luồng ngoại tệ chuyển ra - vào lãnh thổ Việt Nam trong kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa thông qua việc thống kê; theo dõi số liệu chuyển tiền ra và nhận tiền về trong cùng một giao dịch

chuyển khẩu. Khi thực hiện các giao dịch bán ngoại tệ, thanh toán và chuyển tiền liên quan đến kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa cho khách hàng, ngân hàng được phép có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, lưu giữ các giấy tờ và chứng từ phù hợp với các giao dịch thực tế. Ngân hàng cũng có trách nhiệm tuân thủ quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 9 năm 2026.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

### DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT ĐO LƯỜNG

*Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đo lường do Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì soạn thảo, đề xuất một số nội dung chính như sau:*

*Nhà nước tập trung đầu tư xây dựng và duy trì hệ thống chuẩn đo lường quốc gia theo hướng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện các yêu cầu về đo lường đối với chuẩn quốc gia do Nhà nước đầu tư, quản lý; khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp đầu tư, thiết lập và duy trì chuẩn đo lường quốc gia. Nhà nước ưu tiên phát triển khoa học, công nghệ về đo lường trong các lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ chiến lược, công nghệ mới, năng lượng mới, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và các lĩnh vực có tác động lan tỏa lớn trong*

*từng thời kỳ phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và công nghiệp quốc gia, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; nghiên cứu phát triển chuẩn đo lường; phát triển khả năng đo và hiệu chuẩn được quốc tế thừa nhận. Đồng thời, Nhà nước xây dựng và tổ chức vận hành nền tảng số hoạt động đo lường để triển khai, quản lý và giám sát các hoạt động đo lường trên môi trường số.*

*Bên cạnh đó, dự thảo Luật bổ sung quy định về quản lý và khai thác dữ liệu đo lường trên môi trường số. Theo đó, kết quả đo lường được phát hành dưới dạng dữ liệu điện tử hoặc dữ liệu số có cấu trúc, được xác thực bằng chữ ký số hoặc phương thức xác thực điện tử khác theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và có giá trị pháp lý như văn bản giấy. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền được sử dụng dữ liệu đo lường để thực hiện quản*

lý theo mức độ rủi ro, phân tích, cảnh báo, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Dự thảo Luật cũng sửa đổi quy định cơ quan thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường.

## **DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT CHỨNG KHOÁN**

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán được ban soạn thảo đề xuất như sau:

Dự thảo Luật bổ sung quy định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chứng khoán. Đây là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép tổ chức triển khai thử nghiệm ứng dụng công nghệ mới; triển khai sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới trong lĩnh vực chứng khoán có giới hạn về phạm vi, đối tượng, không gian, thời gian thử nghiệm. Việc triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực chứng khoán phải đảm bảo

quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, an toàn thị trường chứng khoán; đảm bảo bình đẳng, công khai, minh bạch trong quá trình thử nghiệm đối với tổ chức, doanh nghiệp tham gia thử nghiệm và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.

Ngoài ra, dự thảo Luật cũng bổ sung quy định giao dịch điện tử, bảo đảm an toàn giao dịch điện tử trong lĩnh vực chứng khoán thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính và quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

Dự thảo Luật quy định trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực, tổ chức phát hành phải công bố Bản thông báo phát hành trên trang thông tin điện tử của tổ chức phát hành, Sở giao dịch chứng khoán nơi chứng khoán phát hành dự kiến niêm yết, đăng ký giao dịch và tối thiểu trên 01 báo điện tử.

## **GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT**

**1. Hỏi:** Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là bao lâu?

**Trả lời:** [Nghị định số 283/2026/NĐ-CP](#) ngày 15/7/2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước

ngoài theo hợp đồng có hiệu lực từ ngày 10/9/2026.

Theo [khoản 4 Điều 3](#) Nghị định này, thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm đối với vi phạm hành chính về lao động, bảo hiểm xã hội; 02 năm đối với vi phạm hành chính về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

**2. Hỏi:** *Người sử dụng lao động bị xử phạt như thế nào khi giữ bản chính giấy tờ tùy thân, văn bằng, chứng chỉ của người lao động khi giao kết hợp đồng lao động?*

**Trả lời:** [Điểm a khoản 2 Điều 15](#) Nghị định số 283/2026/NĐ-CP quy định phạt từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng đối với người sử dụng lao động giữ bản chính giấy tờ tùy thân, văn bằng hoặc chứng chỉ của người lao động khi giao kết hoặc thực hiện hợp đồng lao động.

Ngoài phạt tiền, người sử dụng lao động còn buộc phải trả lại bản chính giấy tờ tùy thân, văn bằng, chứng chỉ đã giữ của người lao động, theo điểm d khoản 3 Điều 15 Nghị định 283/2026/NĐ-CP.

**3. Hỏi:** *Người sử dụng lao động trả lương cho người lao động thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định thì bị phạt bao nhiêu tiền?*

**Trả lời:** [Khoản 3 Điều 23](#) Nghị định số 283/2026/NĐ-CP quy định mức phạt tiền đối với vi phạm này như sau:

- Từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng đối với vi phạm từ 01 người đến 10 người lao động.

- Từ 30 triệu đồng đến 50 triệu đồng đối với vi phạm từ 11 người đến 50 người lao động.

- Từ 50 triệu đồng đến 75 triệu đồng đối với vi phạm từ 51 người lao động trở lên.

**4. Hỏi:** *Người sử dụng lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với lao động nữ vì lý do mang thai thì bị xử lý như thế nào?*

**Trả lời:** Mức phạt tiền quy định tại [điểm i khoản 2 Điều 26](#) Nghị định số 283/2026/NĐ-CP từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng đối với người sử dụng lao động có hành vi sa thải người lao động hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động vì lý do kết hôn, mang thai, nghỉ thai sản hoặc nuôi con dưới 12 tháng tuổi, trừ trường hợp người sử dụng lao động là cá nhân chết, bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, mất tích hoặc đã chết, hoặc người sử dụng lao động không phải là cá nhân chấm dứt hoạt động hoặc bị cơ quan chuyên môn về đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra thông báo không có người đại diện theo pháp luật, người được ủy quyền thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật, và hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra, người sử dụng lao động buộc phải nhận người lao động trở lại làm việc, theo [điểm c khoản 3 Điều 26](#) của Nghị định 283/2026/NĐ-CP./.